

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HÙNG HẬU

SỐ: 08.2022/CV-HHA

V/v: giải trình BCTC hợp nhất quý 2 năm tài chính 2022 so với BCKT hợp nhất 6 tháng đầu năm tài chính 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Tp.HCM, ngày 12 tháng 05 năm 2022

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**  
**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Công ty xin giải trình Báo cáo tài chính hợp nhất quý 2 năm tài chính 2022 so với Báo cáo kiểm toán hợp nhất 6 tháng đầu năm tài chính 2022 như sau:

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Chỉ tiêu	Báo cáo lũy kế bán niên năm 2022	Báo cáo kiểm toán bán niên năm 2022	Chênh lệch	Lý do
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>Tài sản ngắn hạn</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	9,156,175,043	9,181,175,000	24,999,957	- Điều chỉnh chênh lệch số dư tài khoản tiền mặt và tài khoản tạm ứng
Phải thu ngắn hạn khác	20,029,947,660	20,004,947,660	(25,000,000)	- Điều chỉnh chênh lệch số dư tài khoản tiền mặt và tài khoản tạm ứng
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>29,186,122,703</b>	<b>29,186,122,660</b>	<b>(43)</b>	
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>Nợ phải trả</b>				
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	8,893,238,063	8,732,558,418	(160,679,645)	- Điều chỉnh giảm lợi nhuận sau thuế do tính lại thuế TNDN hiện hành.
Phải trả ngắn hạn khác	7,255,001,597	7,205,001,597	(50,000,000)	- Trình bày lại giảm khoản phải trả ngắn hạn khác và tăng khoản phải trả dài hạn khác.
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	513,834,630,106	515,003,948,424	1,169,318,318	- Điều chỉnh tăng khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn do đánh giá lại tỷ giá khoản dư nợ vay gốc ngoại tệ
Phải trả dài hạn khác	9,609,604,447	9,659,604,447	50,000,000	- Trình bày lại giảm khoản phải trả ngắn hạn khác và tăng khoản phải trả dài hạn khác.



Chỉ tiêu	Báo cáo lũy kế bán niên năm 2022	Báo cáo kiểm toán bán niên năm 2022	Chênh lệch	Lý do
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	48,209,400,498	48,124,467,380	(84,933,118)	- Điều chỉnh giảm khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn do đánh giá lại tỷ giá khoản dư nợ vay gốc ngoại tệ
<b>Vốn chủ sở hữu</b>			-	
LNST chưa phân phối kỳ này	6,050,594,231	5,126,888,633	(923,705,598)	- Điều chỉnh giảm lợi nhuận sau thuế do tính lại thuế TNDN hiện hành.
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>593,852,468,942</b>	<b>593,852,468,899</b>	<b>(43)</b>	

### KẾT QUẢ KINH DOANH

Chỉ tiêu	Báo cáo lũy kế bán niên năm 2022	Báo cáo kiểm toán bán niên năm 2022	Chênh lệch	Lý do
Doanh thu hoạt động tài chính	3,437,153,178	3,533,312,938	96,159,760	-Đánh giá lãi đối với khoản dư nợ vay gốc ngoại tệ.
Chi phí tài chính	19,399,421,252	20,579,964,252	1,180,543,000	-Đánh giá lỗ đối với khoản dư nợ vay gốc ngoại tệ.
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,125,579,978	9,125,581,981	2,003	- Điều chỉnh tăng chi phí quản lý doanh nghiệp do hạch toán thiếu.
Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,513,647,238	1,352,967,593	(160,679,645)	- Điều chỉnh giảm lợi nhuận sau thuế do tính lại thuế TNDN hiện hành.
Lợi nhuận sau thuế TNDN	6,050,594,231	5,126,888,633	(923,705,598)	- Điều chỉnh giảm lợi nhuận sau thuế do tính lại thuế TNDN hiện hành.

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HÙNG HẬU



VŨ QUANG CHÍNH